

Số: 81/KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày 23 tháng 3 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Chiêm Hóa**

*Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);*

*Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/2/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

1.1. Triển khai toàn diện, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số huyện Chiêm Hóa trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.2. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm "đúng", "đủ", "sạch", "sống".

1.3. Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử một cách linh

hoạt, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích sau:

(1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

(2) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

(3) Phục vụ công dân số;

(4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư;

(5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành lãnh đạo các cấp.

1.4. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện, sử dụng nguồn nhân lực tối ưu, giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ; xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

1.5. Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Chính phủ chỉ ra trong Đề án.

## **2. Yêu cầu**

2.1. Quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, phân công rõ trách nhiệm; các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động nghiên cứu, đề xuất những sáng kiến, giải pháp, cách làm mới để nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Đề án 06 đúng nội dung, tiến độ, chất lượng.

2.2. Việc ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc quy trình nghiệp vụ đúng theo quy định của pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư khi có chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan ban, ngành trên địa bàn huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với từng dự thảo văn bản

## **2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

2.1. Hướng dẫn tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện. Công an huyện, Phòng Tài chính - kế hoạch, Chi Cục Thuế khu vực Chiêm Hoá - Hàm Yên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình Đề án.

2.2. Hướng dẫn các cơ quan ban, ngành thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan chủ động thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình Đề án.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ khi Bộ Công an triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ thể được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

2.4. Triển khai, hướng dẫn khi Bộ Công an thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử với Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải

quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các Bộ, ngành, địa phương.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện chủ trì theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

2.5. Hướng dẫn giải pháp hỗ trợ Phòng Tư pháp huyện dùng chung hạ tầng của ngành Công an theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Tư pháp trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện chủ trì theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh, phối hợp Phòng Tư pháp huyện và các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2022.

2.6. Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (*tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg*) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, chủ trì theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2022.

2.7. Triển khai thực hiện số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện, Công an huyện, các cơ quan ban, ngành tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Tại Bộ phận một cửa cấp huyện từ ngày 01/12/2022, cấp xã (*bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân xã*) từ ngày 01/6/2023.

2.8. Thực hiện việc kết nối tích hợp, chia sẻ hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của huyện (*Công Dịch vụ công huyện*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Công an huyện, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2022.

2.9. Triển khai hiệu quả ứng dụng di động công dân số từ ứng dụng VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, y giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm.. .

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện chủ trì theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh, phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên theo lộ trình Đề án.

2.10. Hướng dẫn và triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện chủ trì theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh, phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên theo lộ trình Đề án.

2.11. Hướng dẫn, triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì phối hợp các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

2.12. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các cơ quan ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

2.13. Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện chủ trì phối hợp các cơ quan ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

### **3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

- Triển khai, hướng dẫn và thực hiện ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 9/2022.

### **4. Phục vụ phát triển công dân số**

4.1. Thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo chức năng, thẩm quyền để đảm bảo cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, Bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, chủ trì phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh Tuyên Quang

4.2. Thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo chức năng, thẩm quyền để đảm bảo hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh, chủ trì phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh Tuyên Quang

### **5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

5.1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

5.2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 4/2022.

5.3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (*về chủ sử dụng đất*) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (*thông tin liên đến quan công dân*); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2022.

5.4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2022.

5.5. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Thanh tra huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022

5.6. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5.7. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2023.

5.8. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi Cục Thuế khu vực Chiêm Hoá - Hàm Yên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

5.9. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

5.10. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Hạt Quản lý giao thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 03/2022.

5.11. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.



- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Tư pháp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022

5.12. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2022.

5.13. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 4/2022.

5.14. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2022.

5.15. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2022.

5.16. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên đến công chức viên chức trong ngành.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2022.

5.17. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2022.

5.18. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Phòng Tư pháp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 6/2023.

## **6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành**

6.1. Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Công an huyện, Chi Cục Thống kê khu vực Chiêm Hoá - Hàm Yên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành tháng 12/2022.

6.2. Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh, Công an tỉnh, Công an huyện chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Người đứng đầu các cơ quan ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm**

1.1. Trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ (*hệ thống ngành dọc*) và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề

án 06 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện (*Việc xây dựng kế hoạch phải hoàn thành trước ngày 30/3/2022, gửi Công an huyện theo dõi chung*).

1.2. Phối hợp rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2022.

1.3. Phối hợp thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

1.4. Bố trí đảm bảo nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Đề án 06 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ.

1.5. Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện và hướng dẫn của Văn phòng HĐND&UBND huyện; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

1.6. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

1.7. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.8. Phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

1.9. Định kỳ ngày 10 hàng tháng các cơ quan, đơn vị báo cáo kết về Tổ công tác (gửi Công an huyện-cơ quan thường trực Tổ công tác để tổng hợp chung).

1.10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch và thành lập Tổ công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn là Tổ trưởng; thời gian hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện **trước ngày 28/3/2022** (*gửi Công an huyện tổng hợp, theo dõi chung*).

## **2. Công an huyện**

2.1. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2.2. Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai phương án kết nối chia sẻ để sử dụng định danh điện tử.

2.3. Phối hợp Ban Chỉ huy quân sự huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin thông báo đảm an toàn và bảo mật thông tin đối với định danh và xác thực điện tử.

2.4. Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an; đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc nhiệm vụ; chấn chỉnh, phê bình kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện có hành vi vi phạm hoặc không thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2.5. Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 và Kế hoạch này với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng quý, 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất theo quy định.

## **3. Ban Chỉ huy quân sự huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án:

3.1. Cung cấp chữ ký số chuyên dùng cho cơ quan, cán bộ, công chức viên chức khi tham gia vào Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin điện tử các cấp.

3.2. Cung cấp giải pháp ứng dụng mật mã đảm bảo xác thực, bảo mật cho các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính.

3.3. Tham gia giám sát, bảo đảm an toàn, bảo mật cho hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện.

## **4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

4.1. Chủ trì, phối hợp với Công an huyện và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.

4.2. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin Một cửa điện tử của huyện và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

4.3. Hướng dẫn, hỗ trợ việc triển khai tích hợp chữ ký số công cộng cho tổ chức, cá nhân trong quá trình xác thực và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đăng ký, kích hoạt sử dụng tài khoản định danh điện tử, triển khai phương án kết nối chia sẻ, bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin để sử dụng định danh điện tử.

4.4. Chủ trì, phối hợp với Công an huyện hướng dẫn Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, người dân trong quá trình tham gia thực hiện.

4.5. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện tăng cường thời lượng thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và kết quả triển khai thực hiện thực hiện Đề án 06 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện.

## **5. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện**

5.1. Phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin để hướng dẫn các cơ quan ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5.2. Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (*đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ*) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5.3. Đôn đốc các cơ quan ban, ngành thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

## **6. Phòng Tư pháp**

6.1. Phối hợp với Công an huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến hoàn thiện thể chế, chính sách theo quy định tại Đề án 06 và Kế hoạch này (nếu có).

6.2. Phối hợp với Công an huyện hướng dẫn kết nối, chia sẻ các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## **7. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

7.1. Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin một cửa giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hỗ trợ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, doanh nghiệp và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

7.2. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân huyện dự toán kinh phí theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo phân cấp về quản lý ngân sách nhà nước trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương. Hướng dẫn thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thuộc trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **8. Phòng Nội vụ**

8.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ để xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

8.2. Phối hợp Công an huyện khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan các cấp; trao đổi thông tin dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để tích hợp vào thể Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

## **9. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường để kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

### **10. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Công thương trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh hỗ trợ phục vụ các giao dịch hành chính công, thương mại điện tử và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

### **11. Trung tâm Y tế**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện khẩn trương tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về tích hợp dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa Covid-19, người bị nhiễm virus đã khỏi bệnh, kết quả xét nghiệm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

### **12. Hạt Quản lý giao thông huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giấy phép lái xe với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

### **13. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

### **14. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội của người dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

### **15. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ

thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

#### **16. Thanh tra huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh trong thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, xác minh thông tin công dân thực hiện khiếu nại tố cáo.

#### **17. Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa - Hàm Yên**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện, các đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Cục Thuế tỉnh để kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

#### **18. Bảo hiểm xã hội huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội tỉnh trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

#### **19. Chi cục Thống kê khu vực Chiêm Hoá - Hàm Yên**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai các nhiệm vụ Đề án theo hướng dẫn của Cục Thống kê tỉnh.

#### **20. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

#### **21. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện**



Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tỉnh trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

## **22. Chi cục Thi hành án dân sự huyện**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Cục thi hành án dân sự tỉnh trong thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh hỗ trợ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

## **23. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện Chiêm Hóa**

Chủ trì, phối hợp Công an huyện tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của ngành dọc trong thực hiện kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển và ứng dụng các ứng dụng trên CCCD và ứng dụng VNEID trên nền tảng công nghệ sinh trắc học để cung cấp các dịch vụ định danh, xác thực điện tử trong thanh toán, mở tài khoản ... tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ tài chính, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng và phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh Tuyên Quang.

## **24. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện**

Tăng thời lượng phát sóng, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, kết quả thực hiện Đề án 06 của các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh ý kiến của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

**25.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện phối hợp chỉ đạo các đơn vị tổ chức trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện đến hội viên và nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

**26.** Căn cứ chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, các Bộ, ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban ngành tỉnh và điều kiện cụ thể của địa phương, việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tại Kế hoạch này sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có

khó khăn, vướng các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất, phản ánh với Ủy ban nhân dân huyện (*gửi Công an huyện tổng hợp chung*) để xem xét, giải quyết, báo cáo theo quy định.

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp lý khác (nếu có).

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách./.

#### Nơi nhận:

- |                                      |           |
|--------------------------------------|-----------|
| - Ủy ban nhân dân tỉnh;              | báo cáo   |
| - Thường trực Huyện ủy;              |           |
| - Thường trực HĐND huyện;            | thực hiện |
| - Công an tỉnh;                      |           |
| - Chủ tịch; các PCT UBND huyện;      |           |
| - UBMTTQ và các tổ chức CT-XH huyện; |           |
| - Các cơ quan, đơn vị;               |           |
| - UBND các xã, thị trấn ;            |           |
| - Trung tâm Văn hóa TT&TT huyện,     |           |
| - Cổng TTĐT huyện;                   |           |
| - CVP, PCVP HĐND&UBND huyện;         |           |
| - Các chuyên viên;                   |           |
| - Lưu: VT, Công an huyện.            |           |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng